

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 123/2020/HS-ST
Ngày: 09-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Yến

Bà Đỗ Thị Thái

Bà Bùi Thị Thu Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM NGỌC P, sinh ngày 23/7/19XX tại H N; ĐKKHKT: Số X, phố N L, phường N L, quận L B, TP Hà Nội; nơi cư trú: Số nhà X/Y, phố T T, tổ X, phường T T, quận L B, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H (đã chết) và bà Lưu Thị T; có vợ Cù Vân A,

con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo ra đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2019, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc P:**

Bà **Đỗ Thị Hương** - Luật sư văn phòng luật sư Bảo Nhân thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

*** Bị hại:**

Chị **Cù Vân A**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: Số X, ngõ Y N Đ C, phường T M, quận H M, TP Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Phạm Ngọc P (sinh năm 19XX; trú tại số nhà X, phố N L, phường N L, quận L B, Hà Nội) kết hôn với chị Cù Vân A (sinh năm 19XX; trú tại số nhà X, ngõ Y, phố N Đ C, phường T M, quận H M, Hà Nội). Sau khi kết hôn, P và chị Vân A thuê nhà trọ của ông Nguyễn Duy Đ tại số nhà X, ngách Y, ngõ Z, phố T T, phường T T, quận L B, Hà Nội. Trong quá trình sinh sống, do P nghiện ma túy và hay nghi ngờ chị Vân A có quan hệ tình cảm bên ngoài nên hai người thường xuyên cãi chửi nhau.

Khoảng 22 giờ ngày 24/8/2019, khi P và chị Vân A đang nằm trên giường nói chuyện thì giữa hai người tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi nhau. Do bức tức nên P nảy sinh ý định cùng chết với chị Vân A. P dùng tay trái cầm tay chị Vân A, còn tay phải cầm chùm chìa khoá bằng kim loại để ở đầu giường cắm vào ổ điện ở sát giường ngủ; mục đích để điện giật chết cả hai người nhưng do phòng tối nên P không cắm trúng ổ điện. P đứng dậy, bật đèn sáng để tiếp tục cầm chìa khoá vào ổ điện nhưng chị Vân A vùng dậy bỏ chạy ra ngoài cửa phòng. P đuổi theo túm tóc chị Vân A kéo lại và dùng tay phải lấy chiếc kéo ở đầu giường ngủ, đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, vùng cổ và vùng lưng trên người chị Vân A. Chị Vân A vừa vùng vẫy bỏ chạy vừa kêu cứu: “Bác Đ ơi cứu cháu với, cứu cháu với”. Lúc này, anh Lê Xuân S (sinh

năm 19XX; trú tại số nhà X, ngách Y, ngõ Z, phố T T, phường T T, quận L B, Hà Nội) đang ở phòng trọ bên cạnh nghe tiếng chị Vân A kêu cứu. Anh S chạy ra định vào can ngăn thì P đe dọa: “Em về đi, nếu không anh giết em đây” làm anh S sợ không dám can ngăn. Nói xong, P đóng cửa phòng lại. Lúc này, chị Vân A vừa quỳ trên giường vừa nói: “Chồng ơi đừng giết vợ, tha cho vợ đi” nhưng P tiếp tục dùng kéo đâm nhiều nhát vào vùng vai, ngực, lưng của chị Vân A. Chị Vân A cố bò ra đến ngoài cửa phòng thì bất tỉnh. Cùng lúc này, ông Đ đứng bên ở ngoài nói vọng vào: “P ơi, mày mở cửa xem vợ mày bị làm sao này”. P mở cửa ra, cầm dao giơ về phía mọi người đe dọa: “Đừng ai vào, nếu không tôi giết”. Sau đó, P cầm hai chân của chị Vân A kéo dịch chị Vân A ra khỏi cửa để lấy chỗ cho P dắt xe máy Honda nhãn hiệu Vision, mang biển kiểm soát 29H1- 884.XX đi ra ngoài. Chị Vân A tỉnh lại, thấy tay P vẫn cầm con dao nên vùng bỏ chạy sang nhà trọ anh Phan Văn S (sinh năm 19XX; hộ khẩu thường trú xóm X, thị trấn C L, huyện T N, tỉnh Nam Định) ở số nhà X-Y/Z, phố T T, tổ X, phường T T để trốn. Chị Cù Vân A được mọi người đưa đến Bệnh viện Đức Giang, sau đó chuyển đến Bệnh viện Việt Đức để cấp cứu kịp thời nên không bị tử vong. Ngay sau khi phạm tội, Phạm Ngọc P đến Công an quận Long Biên đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và trưng cầu giám định thương tích của chị Cù Vân A, kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ ngày 25/8/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên thực hiện, xác định:

“... Khu vực xảy ra sự việc được xác định tại phòng trọ phía ngoài của nhà số 25A giáp với ngách 96/31, có diện tích 13,32 m². Phòng trọ này có một cửa ra vào duy nhất ở tường phía Tây, cửa này bằng gỗ mở vào trong kích thước (0,79x2,06)m, trạng thái mở. Bên trong phòng trọ, ở góc tường phía Tây Nam có một giường kích thước (1,6x2,0)m. Tại khu vực trước cửa nhà trên mặt ngách 96/31 có một vùng máu màu nâu đỏ, tất cả trên diện (1,2x1,0)m. Tại vị

trí cách tường Tây phòng trọ trên 0,95m, cách tường Bắc phòng trọ trên 1,75m có một chiếc dép phải màu đen trắng, kích thước (28 x 8)cm. Ở bên trong phòng trọ, tại vị trí cách tường Bắc 0,26m, cách tường Tây 0,56m phát hiện một con dao cán gỗ dài 30 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18 cm. Tại vị trí cách tường Bắc 0,2m, cách tường Tây 0,98m, phát hiện một chiếc kéo có tay cầm bằng nhựa, màu đen, dài 20 cm. Tại vị trí cách tường Tây 0,05m, cách tường Nam 1,6m phát hiện một vùng máu trên diện (54x33)cm. Tại vị trí cách tường Tây 1,7m, cách tường Nam 1,85m, phát hiện một vùng máu trên diện (72x60)cm. Tại vị trí cách tường Tây 0,6m, cách tường Nam 1,6m, phát hiện một ổ cắm điện kéo dài màu đen, nhãn hiệu “Lioa”. Tại vị trí trên tường Tây, cách tường Nam 1,3m, cách nền 0,42m, có một ổ cắm điện màu trắng loại một ổ cắm. Ở trên giường bên trong phòng trọ, cách tường Tây 1,03m, cách tường Đông 1,3m có hai điện thoại di động gồm 01 máy màu trắng nhãn hiệu Samsung và 01 máy màu đen. Tại vị trí dưới chiếu chiếc giường này, cách tường Tây 0,42m, cách tường Nam 1,4m, phát hiện 01 con dao cán nhựa màu đen, dài 26 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 15 cm. Tại vị trí dưới chiếu chiếc giường này cách tường Tây 22cm, cách tường Nam 60cm có 01 gói giấy báo bên trong có nhiều cây hương. Ngoài ra, trên giường này còn có nhiều chăn gối và màn có dính máu.

Mở rộng hiện trường về Bắc ngách 96/31, phường Thượng Thanh, cách cửa ra vào phòng trọ nơi xảy ra vụ việc 17m. Ngách 96/31 là đường hai chiều, trải bê tông xi măng phẳng rộng 2,97m. Trên ngách này, tại vị trí cách mép đường phía tây 0,3m, cách cột điện (ký hiệu TT19/7-6) 7,6m, phát hiện một thảm để chân xe máy màu đen, trên thảm có chữ “Vision” màu đỏ, trên thảm này, tại vị trí chữ “Vision” có 01 kính mắt, gọng kính màu đen, phần mắt kính bên phải bị vỡ hoàn toàn. Tại vị trí cách mép đường phía Tây 1,45m, cách cột điện (ký hiệu TT19/7-6) là 7,2m, phát hiện dấu vết cày đường dài 0,8m. Tại vị trí cách mép tường phía Tây 0,65m, cách cột điện (ký hiệu TT19/7-6) 6,3m, phát hiện vết cày đường dài 25cm”...

Vật chứng thu giữ:

- Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án là phòng trọ của Phạm Ngọc P và chị Cù Vân A đã thu giữ đồ vật và mẫu vật như sau:

- + Thu dấu vết máu tại vị trí trước cửa nhà trên mặt ngách 96/31.
- + Thu dấu vết máu tại vị trí bên trong ngôi nhà cách tường Tây 0,05m, cách tường Nam 1,5m.
- + Thu giữ dấu vết máu tại vị trí bên trong ngôi nhà cách tường Tây 1,7m, cách tường Nam 1,85m.
- + Thu giữ 01 chiếc kéo tại nền phòng trọ.
- + Thu giữ 01 con dao cán gỗ dạng dao gọt hoa quả thu tại nền phòng trọ.
- + 01 ổ cắm điện dây dẫn kéo dài màu đen nhãn hiệu “Lioa” tại vị trí cách tường Tây 0,6m, cách tường Nam 1,6m.
- + 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen của P và 01 chiếc điện thoại Samsung màu trắng của chị Vân A.
- + 01 chiếc dép phải thu tại ngách 96/31, cách tường Tây phòng trọ trên 0,95m, cách tường Bắc phòng trọ trên 1,75m.
- + 01 dao cán nhựa thu tại vị trí dưới chiếu của giường.
- + 01 gói giấy báo đựng hương thu tại vị trí dưới chiếu của giường.
- + 01 thảm để chân xe máy thu tại ngách 96/31 cách mép tường Tây 0,3m, cách cột điện TT 19/7-67,6m.
- + 01 kính mắt thu tại vị trí trên thảm để chân xe máy.
- + 01 vỏ gối dính máu thu tại vị trí trên giường bên trong phòng trọ.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ của Phạm Ngọc P các đồ vật, tài sản khi ra đầu thú, gồm: 01 xe máy hiệu Honda Vision màu xanh biển kiểm soát 29H1-884.XX, số máy 0378884, số khung 396181, xe đã qua sử dụng; 01 chùm chìa khoá bằng kim loại; 01 chiếc nhẫn kim loại, màu vàng, hình tròn, có nhiều lỗ thủng trên vành nhẫn dạng tổ ong; 01 nhẫn kim loại, màu vàng, hình tròn; 01 vòng đeo; 02 lắc tay bằng gỗ; 01 lắc tay bằng kim loại và 01 lắc tay dạng dây.

Tại Giấy chứng thương số 4781/19/KHTH ngày 22/10/2019 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đối với chị Cù Vân A, xác định:

“... - Vào viện ngày 25/8/2019 ra viện ngày 03/9/2019, với tình trạng như sau:

- + Hàm, mặt không sưng nề, cổ vững.
- + 02 vết thương vùng cằm kích thước (02x01)cm, bờ nhám nhở, bẩn.
- + Vết thương cổ phải vùng II kích thước (02x02)cm, bờ nhám nhở, bẩn.
- + 02 vết thương vai trái, kích thước (02x01)cm, bờ nhám nhở, bẩn.
- + 01 vết thương mặt gan ngón II bàn tay trái. 01 vết thương mặt mu ngón V bàn tay trái.
- + Các vết thương vùng đầu, cổ gáy, vùng lưng đã khâu.
- + Ngực vững, tràn khí dưới da thành ngực trái, dẫn lưu màng phổi trái ra ít máu...Tràn máu tràn khí màng phổi hai bên. Tràn khí dưới da vùng cổ ngực hai bên...Xẹp phổi phải, đưng dập phổi trái. Tràn khí phần mềm thành ngực, lưng và cổ hai bên”.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1029/TTPY của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với chị Cù Vân A, kết luận:

- “... 2. Thương tích:
- Sẹo vết thương má trái kích thước (03x0,3)cm, sẹo cứng, hồng.
 - 02 sẹo vết thương cằm trái, kích thước khoảng (01x0,2)cm và (1,5x0,2)cm, sẹo cứng, lồi nhẹ.
 - Vùng lưng có 10 vết sẹo vết thương kích thước khoảng từ (01cm-03cm)x(0,3cm-0,5cm) mỗi vết, sẹo hồng, lồi cứng.
 - 05 sẹo vết thương vùng cổ gáy kích thước khoảng (01cm-02cm)x0,5cm mỗi vết, sẹo lồi, lõm, cứng nhẹ.
 - 02 sẹo vết thương vùng vai và vết thương 1/3 trên cánh tay trái kích thước khoảng (02x0,5)cm mỗi vết, sẹo lồi, cứng.
 - 02 sẹo dẫn lưu khoang màng phổi hai bên (khoang liên sườn IV, V đường nách trước hai bên), kích thước khoảng (03x0,5)cm mỗi vết.

- 01 sẹo vết thương ngực trước kích thước khoảng (0,5x0,2)cm.
- Sẹo vết thương thái dương trái kích thước khoảng (2,5 x 0,3)cm, sẹo hõng, phẳng.
- Sẹo vết thương mặt mu gốc ngón V bàn tay trái kích thước khoảng (0,2x0,3)cm, sẹo lồi, thâm.
- Sẹo vết thương mặt lòng liên kẽ ngón IV, V bàn tay trái kích thước khoảng (0,2x0,3)cm, sẹo lồi nhẹ.

3. Cận lâm sàng:

- XQ ngực: Không thấy hình ảnh tổn thương xương.
- Điện não đồ: Không thấy các hoạt động bất thường.
- Đọc lại các phim:
 - + Phim cắt lớp vi tính lồng ngực ngày 25/8/2019 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức: Hình ảnh tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi hai bên, xẹp phổi phải, đưng dập phổi trái.
 - + Phim XQ ngày 25/8/2019 và ngày 28/5/2019 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức: Hình ảnh tràn dịch khí khoang màng phổi hai bên.

VI. KẾT LUẬN TẠI THỜI ĐIỂM GIÁM ĐỊNH:

1. Các sẹo vết thương phần mềm: 10%.
 2. Tổn thương tràn dịch, tràn khí màng phổi hai bên: 10%.
 3. Đưng dập phổi trái hiện ổn định: 06%.
 4. Nhiều khả năng các vết thương do vật sắc nhọn gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 24% (Hai mươi bốn phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi”.

Tại bản kết luận giám định số 5786/C09-TT3 ngày 15/11/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- “... 1. Dấu vết nghi máu ghi thu tại hiện trường gửi giám định là máu người và là máu của Cù Văn A.
2. Trên chiếc kéo ghi thu tại hiện trường gửi giám định có dính máu người và là máu của Cù Văn A.

3. Lưu kiểu gen (AND) của Cù Vân A tại Viện khoa học hình sự, Bộ Công An...”

Tại Cơ quan điều tra, bị can Phạm Ngọc P khai: P đã nghiện ma túy được khoảng 10 năm và sử dụng ma túy gần nhất là ngày 21/8/2019. Chiếc kéo, con dao và chùm chìa khóa do Cơ quan điều tra thu giữ là công cụ do P dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Chiếc xe máy Honda nhãn hiệu Vision mang biển kiểm soát 29H1-884.XX được P sử dụng đi đến trụ sở Cơ quan Công an để đầu thú là tài sản của chị Cù Vân A. Kết quả xét nghiệm xác định Phạm Ngọc P dương tính với ma túy nên Phòng Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Hà Nội đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

Ngày 20/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hà Nội đã quyết định xử vật chứng trả lại cho chị Vân A chiếc xe máy Honda nhãn hiệu Vision biển kiểm soát 29H1-884.XX và chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng.

Trách nhiệm dân sự: Chị Cù Vân A trình bày sẽ có yêu cầu bồi thường về dân sự khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-P2 ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với xã hội.

Người bị hại chị Cù Vân A đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại trình bày gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị khoảng 10.000.000 đồng điều trị thương tích, đến nay chị không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời

khai của bị cáo, bị hại, những người làm chứng cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Phạm Ngọc P về tội “*Giết người*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Ngọc P từ 14 đến 15 năm tù.

- Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Nhẫn, lắc, vòng vàng, điện thoại; tiêu hủy các tang vật khác.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc P trình bày bản bào chữa cho rằng bị cáo có sử dụng ma túy nên có ảnh hưởng tới sức khỏe, nhận thức pháp luật hạn chế; sau khi phạm tội đã ra Cơ quan điều tra đầu thú; bị cáo không chuẩn bị hung khí từ trước, hung khí đều là vật dụng trong gia đình; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã trả tiền điều trị 10.000.000 đồng cho bị hại. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Ngọc P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Phạm Ngọc P và chị Cù Vân A là vợ chồng, thuê trọ sống chung với nhau tại số nhà X, ngách Y, ngõ Z phố T T, phường T T, quận L B, thành phố Hà Nội. Khoảng 22 giờ ngày 24/8/2019, khi P và chị Vân A đang nằm trên giường nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn dẫn đến P nảy sinh ý định giết chị Vân A. P dùng tay trái cầm tay chị Vân A còn tay phải cầm chùm chìa khóa bằng kim loại định cắm vào ổ điện nhưng chị Vân A vùng bỏ chạy ra ngoài cửa phòng. Ngay lập tức, P túm tóc chị Vân A kéo lại rồi lấy chiếc kéo để ở đầu giường ngủ đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, cổ và người chị Vân A. Mặc dù, chị Vân A đã van xin P nhưng P vẫn tiếp tục dùng kéo đâm chị Vân A gây thương tích gồm 02 vết thương vùng cằm kích thước (02x01)cm, 01 vết thương cổ phải vùng II kích thước (02x02)cm, 02 vết thương vai trái, kích thước (02x01)cm, 01 vết thương mặt gan ngón II bàn tay trái, 01 vết thương mặt mu ngón V bàn tay trái, nhiều vết thương vùng đầu, cổ gáy, vùng lưng, tràn khí dưới da thành ngực trái, tràn máu tràn khí màng phổi hai bên, tràn khí dưới da vùng cổ ngực hai bên, xẹp phổi phải, đưng dập phổi trái, tràn khí phần mềm thành ngực, lưng và cổ hai bên làm chị Vân A bất tỉnh, gây tổn hại sức khỏe cho chị Cù Vân A với tỷ lệ thương tích là 24%, việc chị Cù Vân A không bị tử vong là nằm ngoài thức chủ quan của bị cáo. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Ngọc P đã phạm vào tội “*Giết người*”, Phạm Ngọc P phạm tội không vì lý do, mâu thuẫn nào lớn, phạm tội có tính chất hung hãn cao, quyết liệt nhằm tước đoạt ngay sinh mạng của người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*”. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng qui

định của Pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng bởi lẽ chỉ vì nghi ngờ, mâu thuẫn trong cuộc sống mà bị cáo đã đâm bị hại nhiều nhát vào trọng yếu như vùng đầu, cổ nhằm mục đích tước đoạt sinh mạng của bị hại, việc bị hại không bị tử vong là do được cấp cứu kịp thời. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an nơi công cộng; gây hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân, hơn nữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ vợ, chồng. Do vậy đối với bị cáo cần phải đưa ra xét xử nghiêm khắc trước pháp luật nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo tự giác đến Cơ quan công an đầu thú; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Ngọc P đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; gia đình bị cáo đã bồi thường một khoản chữa trị thương tích cho bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại chị Cù Vân A không có yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường nên Tòa không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 nhẫn màu vàng có gắn đá; 01 nhẫn màu vàng; 01 vòng đeo màu vàng; 02 chiếc lắc gỗ; 01 lắc bằng kim loại; 01 lắc tay dạng dây và 01 chiếc

điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu đen thu giữ là tài sản của bị cáo Phạm Ngọc P không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc kéo; 01 chùm chìa khóa bằng kim loại; 01 con dao cán gỗ dạng dao gọt hoa quả; 01 ổ cắm điện; 01 chiếc dép nhựa màu trắng; 01 chiếc dép nhựa màu xanh rêu; 01 gói giấy báo đựng hương; 01 thảm để chân; 01 vỏ gối; 01 chiếc kính mắt và 01 ổ cắm điện thu giữ hiện không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc P phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc P 12 (Mười hai)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **25/8/2019**.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc P 01 nhẫn màu vàng có gắn đá; 01 nhẫn màu vàng; 01 vòng đeo màu vàng; 02 chiếc lắc gỗ; 01 lắc bằng kim loại; 01 lắc tay dạng dây và 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu đen.

- Tiêu hủy 01 chiếc kéo; 01 chùm chìa khóa bằng kim loại; 01 con dao cán gỗ dạng dao gọt hoa quả; 01 ổ cắm điện; 01 chiếc dép nhựa màu trắng; 01 chiếc dép nhựa màu xanh rêu; 01 gói giấy báo đựng hương; 01 thảm để chân; 01 vỏ gối; 01 chiếc kính mắt và 01 ổ cắm điện.

(01 nhẫn màu vàng có gắn đá và 01 nhẫn màu vàng hiện lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội).

(Tang vật khác hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông - Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/5/2020 giữa Công an thành phố Hà Nội với Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc P phải nộp 200.000 đồng án phí hình

sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh